

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
 PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
 QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15XCD
 TÊN HỌC PHẦN: CẤP THOÁT NƯỚC
 M? H Ọ C PHẦN : HYD - 341

HỌC KỲ 5
 TÍN CHỈ 2
 LẦN THI 2

Ngày thi: 13/03/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
1	122230600	NGUYỄN VĂN	LONG	K15XCD1	4			4		6.5			LP	0.0	Khăng	
2	131218095	LÊ Đ?NH	SƠN	K15XCD1	7			6.5		7.5			3	0.0	Khăng	
3	151135243	HỒ THÁI	AN	K15XCD1	8			7		7			3	0.0	Khăng	
4	151212097	NGUYỄN VĂN	THÔNG	K15XCD1	8			6		6.5			3	0.0	Khăng	
5	151212101	LÊ THÀNH	TRUNG	K15XCD1	8			6.5		5.5			4.5	5.5	Nằm pháy	Nằm
6	151214533	BÙI LONG	HẢI	K15XCD1	8			6		5.5			2	0.0	Khăng	
7	151214534	NGUYỄN ĐẮC TRUNG	NGUYỄN	K15XCD1	9			8		5.5			4	5.6	Nằm pháy	Sầu
8	151214536	PHAN VĂN	PHÚ	K15XCD1	5			4		5			4	4.3	Bấ pháy	Ba
9	151214539	PHẠM MINH	VƯƠNG	K15XCD1	10			9		4.5			4	5.7	Nằm pháy	Báy
10	151214545	NGUYỄN TRƯỜNG	DUY	K15XCD1	8.5			7		6			1.5	0.0	Khăng	
11	151214570	CAO VĂN	SON	K15XCD1	9			9		6			2.5	0.0	Khăng	
12	151214574	HOÀNG VIỆT	HẢI	K15XCD1	8.5			7.5		7			2.5	0.0	Khăng	
13	151214583	LÊ MINH	QUANG	K15XCD1	10			7		7			4.5	6.1	Sầu pháy	Mất
14	151214585	ĐỖ ĐỨC	THỊNH	K15XCD1	10			9		9			4	6.4	Sầu pháy	Bấ
15	151214586	NGUYỄN HOÀNG	THĂNG	K15XCD1	5			5		5.5			3	0.0	Khăng	
16	151214592	NGUYỄN QUANG	CƯỜNG	K15XCD1	4			1.5		6			LP	0.0	Khăng	
17	151214603	THÁI VĂN	HÙNG	K15XCD1	8			6		5			4	5.1	Nằm pháy	Mất
18	151214606	LÊ DUY	THANH	K15XCD1	8.5			8		7			4	5.7	Nằm pháy	Báy
19	151214608	LÊ VIỆT	HÙNG	K15XCD1	8.5			6		4.5			2.5	0.0	Khăng	
20	151214612	NGUYỄN LÊ HỮU	LỘC	K15XCD1	10			7.5		4.5			2	0.0	Khăng	
21	151214615	HUỲNH VĂN	B?Y	K15XCD1	8.5			7		3			4	5.0	Nằm	
22	151214622	TRẦN VĂN	MẠNH	K15XCD1	8.5			7		7.5			4	5.7	Nằm pháy	Báy
23	151215632	ĐẶNG THÀNH	PHONG	K15XCD1	10			8		4.5			5.5	6.4	Sầu pháy	Bấ
24	151215635	NGUYỄN	CỬU	K15XCD1	8			6		4			4	4.9	Bấ pháy	Chên
25	151216089	NGUYỄN VĂN	B?NH	K15XCD1	10			7.5		8			4.5	6.3	Sầu pháy	Ba
26	151216132	ĐOÀN CHÍ	CÔNG	K15XCD1	8.5			6		7.5			3	0.0	Khăng	
27	131218010	MAI NGỌC	HIẾU	K15XCD2	5.5			1		8			LP	0.0	Khăng	
28	141213131	HỒ CẢNH	B?NH	K15XCD2	8.5			8		2			2	0.0	Khăng	
29	141213241	LÊ VĂN	TIẾN	K15XCD2	8.5			8		5			4	5.4	Nằm pháy	Bấ
30	151132262	TRẦN KHÁNH	BẢO	K15XCD2	8.5			7		4			1.5	0.0	Khăng	
31	151135145	PHAN QUỐC	SÁNG	K15XCD2	8.5			7		3			4	5.0	Nằm	
32	151212094	NGUYỄN TÔ	THÀNH	K15XCD2	3			2		8			LP	0.0	Khăng	
33	151212095	TRẦN VĂN	THỂ	K15XCD2	4			0.5		6.5			LP	0.0	Khăng	
34	151214535	NGUYỄN ĐỨC	TÀI	K15XCD2	4			0.5		9			LP	0.0	Khăng	
35	151214547	BÙI TÁ	ÂN	K15XCD2	7			5		7.5			LP	0.0	Khăng	
36	151214549	NGUYỄN HUY	CHƯƠNG	K15XCD2	8.5			7.5		3.5			5.5	6.0	Sầu	
37	151214552	LƯƠNG DUYÊN	GIANG	K15XCD2	10			7.5		2			4	5.1	Nằm pháy	Mất
38	151214555	LÊ PHI	HOÀNG	K15XCD2	7.5			7		8			4	5.6	Nằm pháy	Sầu
39	151214593	NGUYỄN DUY	NAM	K15XCD2	6.5			6		9			4	5.4	Nằm pháy	Bấ
40	151214623	LƯƠNG	NINH	K15XCD2	5.5			5		6			V	0.0	Khăng	

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
41	151215640	PHAN NGOC	HU?NG	K15XCD2	8			7.5		6			V	0.0	Kh?ng	
42	151215790	TR?N XU?N	RIN	K15XCD2	6.5			6		6.5			5	5.6	N?m ph?p S?u	
43	151215865	TR?N THANH	TU?NG	K15XCD2	5.5			6		6.5			1.5	0.0	Kh?ng	
44	151215900	NGUY?N MINH	C?M	K15XCD2	8			7.5		6			1	0.0	Kh?ng	
45	151215921	NGUY?N NH?T	T?N	K15XCD2	8			7.5		5.5			2.5	0.0	Kh?ng	
46	151215944	B?I CH??	TRUNG	K15XCD2	8			6.5		6			LP	0.0	Kh?ng	
47	151216176	NGUY?N XU?N	TH?C	K15XCD2	10			8.5		8			3	0.0	Kh?ng	
48	151216251	NGUY?N HUY	CU?NG	K15XCD2	3			0		5.5			LP	0.0	Kh?ng	
49	151216379	CH?U MINH	MINH	K15XCD2	8			5.5		4			V	0.0	Kh?ng	
1	3158	ĐINH NHU?	HI?U	K14XCD	5.5			4		5			2.5	0.0	Kh?ng	
2	3188	NG? Đ?C	NAM	K14XCD	5.5			1		0			LP	0.0	Kh?ng	
3	3240	NGUY?N L??	TI?N	K14XCD	6.5			5		4			2	0.0	Kh?ng	
4	8066	HO?NG TU?N	NGOC	K14XCD	5.5			4		6			V	0.0	Kh?ng	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	20	38%	
2	Số sinh viên nợ	33	62%	
TỔNG CỘNG :		53	100%	

L ẬP B ẢNG

Nguyễn Kim Đức

K ỂM T R A

(k? và ghi r? họ tên)

Trần Quốc Bảo

L ?NH Đ ẠO KHOA

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2012

P H ?NG Đ ẠO T ẠO Đ H & S AU Đ H

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Hữu Phú